

KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào thi đua thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp
huyện Gò Dầu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng
và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Kế hoạch số 1785/KH-UBND ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Phát động phong trào thi đua thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Tây Ninh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định 1655/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND huyện Gò Dầu thực hiện đề án cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Gò Dầu;

Thực hiện Kế hoạch số 4071/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện Gò Dầu về việc thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021 – 2025.

UBND huyện Gò Dầu ban hành Kế hoạch Phát động phong trào thi đua thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp huyện Gò Dầu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Cơ cấu lại nông nghiệp tỉnh Tây Ninh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định 1655/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND huyện Gò Dầu thực hiện đề án cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Gò Dầu; Kế hoạch số 4071/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện Gò Dầu về việc thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021 – 2025 nhằm xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, nông thôn phát triển và nông dân giàu mạnh; nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; hình thành các chuỗi giá trị hoạt động hiệu quả, nâng cao lợi thế cạnh tranh của nông sản trên địa bàn huyện. Qua đó, góp phần chung sức xây dựng nông thôn mới huyện Gò Dầu giai đoạn 2021-2025.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua; tích cực phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong việc thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp huyện Gò Dầu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến được nêu gương, lan tỏa trong cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được thực hiện đồng bộ, thường xuyên, liên tục, nội dung, hình thức phong phú, hấp dẫn gắn với lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn và phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương tạo động lực và sức mạnh trong phối hợp tổ chức thực hiện.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua phải có trọng tâm, trọng điểm với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng, thiết thực, khả thi; kết hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện phong trào thi đua này với các phong trào thi đua khác có liên quan.

- Khen thưởng phải trên cơ sở kết quả, thành tích của phong trào thi đua, kết quả công tác; đảm bảo khen thưởng khách quan, công khai, công bằng, kịp thời, tạo chuyển biến rõ nét trong việc khen thưởng đối với tập thể nhỏ, công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, nông dân sản xuất giỏi, chủ trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã có thành tích trong thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Tuyên truyền, triển khai hiệu quả các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp

- Triển khai thực hiện chính sách về đất đai nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, khuyến khích và tạo điều kiện tập trung, tích tụ đất nông nghiệp, sử dụng linh hoạt đất nông nghiệp.

- Tuyên truyền sâu, rộng, triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, tạo điều kiện nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn và ứng dụng khoa học, công nghệ của người dân và doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả các chính sách về nông nghiệp, nông thôn để kịp thời kiến nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực trạng và xu hướng phát triển nông nghiệp của địa phương tại từng thời điểm.

2. Nâng cao trình độ nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ trong nông nghiệp

- Tăng cường thực hiện và phối hợp thực hiện các đề tài, đề án, dự án khoa học công nghệ lĩnh vực nông nghiệp, ưu tiên thực hiện trên các cây trồng, vật nuôi chủ lực được khuyến khích phát triển, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi có năng suất và chất lượng cao, phù hợp điều kiện tự nhiên và khí hậu ở địa phương, kháng sâu bệnh.

- Tạo điều kiện phát triển mạnh các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, phù hợp với điều kiện sản xuất của nông dân, nhất là các hình thức sản xuất nông nghiệp đạt tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm,

hướng tới đáp ứng yêu cầu xuất khẩu (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ).

- Đổi mới nội dung và phương pháp khuyến nông đáp ứng nhu cầu của nông dân, thị trường, trong đó chủ động xây dựng các mô hình khuyến nông phục vụ chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu nông nghiệp, hướng tới xuất khẩu; tạo điều kiện cho nông dân học tập, nghiên cứu về lĩnh vực sản xuất, ứng dụng mạnh khoa học công nghệ, kỹ thuật tiên bộ, cơ giới hoá, công nghệ sinh học, vi sinh, công nghệ thông tin... vào các khâu trong sản xuất (trồng, chăm sóc, khai thác, thu hoạch, bảo quản, chế biến) và xử lý chất thải.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số 4.0 và hệ thống phần mềm truy xuất nguồn gốc vào sản xuất nông nghiệp.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất

Tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, chú trọng phát triển các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng giữa hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã với doanh nghiệp.

- *Phát triển kinh tế tập thể cả về số lượng và chất lượng:*

+ Tổ chức thực hiện Chương trình phát triển hợp tác xã (HTX) kiểu mới và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, giá trị hợp tác và các quy định của pháp luật nhằm nâng cao tỷ lệ hợp tác xã khá, giỏi; góp phần xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, tạo việc làm ổn định, phát triển kinh tế, xã hội của nông thôn tỉnh Tây Ninh.

+ Phát triển HTX trên cơ sở vận động các tổ hợp tác đã có trên địa bàn để tham gia thành lập HTX; lựa chọn các sản phẩm có thế mạnh của địa phương, vận động thành lập các HTX để phối hợp cùng các doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

+ Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ hệ thống quản lý nhà nước, lực lượng hỗ trợ, lực lượng trực tiếp hoạt động ở các HTX và thành viên HTX; huy động nguồn lực để hỗ trợ có hiệu quả cho HTX nông nghiệp tiếp cận nguồn vốn; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, HTX tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và xuất khẩu để phát triển bền vững.

- *Phát triển doanh nghiệp nông nghiệp làm đầu tàu dẫn dắt nông dân:*

+ Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 17/7/2019 của Chính phủ về giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp hiệu quả, an toàn và bền vững và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP được phê duyệt tại Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh.

+ Triển khai hiệu quả Kế hoạch xúc tiến đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021-2025; đa dạng hoá các hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia đầu tư vào nông nghiệp.

- *Nâng cấp chuỗi giá trị các ngành hàng nông nghiệp*: Theo định hướng Đề án Phát triển chuỗi giá trị và cụm ngành Nông nghiệp tỉnh Tây Ninh (Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh), đảm bảo các sản phẩm trong chuỗi giá trị có quy mô, chất lượng, an toàn thực phẩm và đáp ứng các yêu cầu của thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn

- Thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng nông thôn, phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp theo định hướng phù hợp quy hoạch, gắn cơ cấu lại nông nghiệp.

- Tập trung hoàn thành các đề án, dự án trọng điểm, dự án kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, thực hiện nâng cấp hạ tầng thủy lợi kết hợp giao thông nội đồng phục vụ chuyển đổi cây trồng theo định hướng cơ cấu lại nông nghiệp.

5. Thúc đẩy phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản

- Đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa đồng bộ ở tất cả các khâu sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản, phù hợp với từng loại cây trồng, vật nuôi.

- Khuyến khích các nhà máy chế biến cơ cấu lại theo hướng chuyên sâu, ứng dụng và chuyển đổi thiết bị, công nghệ chế biến, dây chuyền sản xuất hiện đại, tiên tiến hướng đến đa dạng các loại sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn thị trường xuất khẩu; thu hút doanh nghiệp đầu tư nhà máy, kho xưởng phục vụ ngành chế biến và bảo quản rau, quả; nhà máy giết mổ gia súc, chế biến thịt; nhà máy chế biến sữa; nhà máy chế biến thủy sản và chế biến gỗ.

6. Triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm

- Phát triển các vùng trồng trọt và chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, nhất là ở các vùng sản xuất hàng hóa trọng điểm, vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến; tăng cường hệ thống kiểm soát dịch bệnh, hạn chế sự lây lan dịch bệnh giữa các địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức và cách phân biệt vật tư nông nghiệp là hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ; đồng thời, yêu cầu các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh; chủ động công bố tiêu chuẩn cơ sở chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng của các mặt hàng nông sản nhằm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, vi phạm về an toàn thực phẩm theo đúng quy định pháp luật.

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực

Mở rộng các hình thức đào tạo nghề, chuyển giao khoa học, công nghệ cho lao động nông nghiệp, nông thôn gắn với nhu cầu của thị trường, doanh nghiệp, hợp tác xã, đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành Nông nghiệp chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả.

8. Tăng cường năng lực hội nhập khu vực và quốc tế; khai thác tốt tiềm năng thị trường từ các hiệp định thương mại tự do và các cam kết, thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Đẩy nhanh hoàn thành xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực chủ lực cấp tỉnh và đặc sản địa phương gắn với chỉ dẫn địa lý, chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, kết nối tiêu thụ nông sản chủ lực của tỉnh.

- Tăng cường năng lực nghiên cứu, đẩy mạnh kiểm soát chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế và khu vực, ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập thông tin, dự báo và phân tích thị trường nông sản trong nước và quốc tế; phát triển mạnh thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp; triển khai có hiệu quả các cam kết, thỏa thuận hợp tác với các địa phương và quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp đã ký kết.

9. Bảo vệ tài nguyên, môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

- Bảo vệ tài nguyên, môi trường nông thôn gắn với việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác tuyên truyền vận động, nâng cao ý thức về phòng ngừa, ứng phó với các loại hình thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu gắn với bảo vệ môi trường; xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra, xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn, nhất là ở các làng nghề; đầu tư các khu xử lý rác thải tập trung quy mô liên xã, liên huyện đảm bảo thu gom, vận chuyển và xử lý nước thải, chất thải rắn đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh áp dụng các biện pháp sử dụng tiết kiệm nước và vật tư nông nghiệp, giảm phát thải khí nhà kính; phối hợp quản lý tốt nguồn nước các lưu vực sông Vàm Cỏ Đông và hệ thống thủy lợi bảo đảm quá trình khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, phục vụ có hiệu quả sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. TIẾN ĐỘ, THỜI GIAN THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2021 đến năm 2025, tiến độ như sau:

1. Năm 2021: Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua.

2. Giai đoạn 2021 - 2023:

- Triển khai sâu rộng phong trào thi đua, tổ chức thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến.
- Kiểm tra, đôn đốc triển khai, thực hiện.
- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị tổ chức đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua.

3. Năm 2023: Tổ chức Sơ kết phong trào thi đua, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, đề ra giải pháp thực hiện cho giai đoạn tiếp theo; biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua.

4. Giai đoạn 2023 – 2025.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện phong trào thi đua theo nội dung đã phát động.

- Bồi dưỡng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, tổ chức thi đua cùng các điển hình.

- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị tổ chức đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua.

5. Năm 2025: Tổ chức Tổng kết phong trào thi đua; khen thưởng các gương điển hình tiên tiến có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua.

IV. CÁC CHỈ TIÊU THI ĐUA CẦN ĐẠT ĐƯỢC HÀNG NĂM VÀ GIAI ĐOẠN

1. Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt trên 25%.

2. Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt hoặc tương đương đạt trên 25%.

3. Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt trên 40%; tỷ lệ diện tích sản xuất nông nghiệp được tưới tiết kiệm nước đạt trên 35%.

4. Tỷ lệ lao động nông nghiệp qua đào tạo đạt trên 30%; trên 70% hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động thực hiện theo thẩm quyền khi khen thưởng hàng năm, khen thưởng sơ kết, tổng kết thực hiện phong trào thi đua.

2. Việc bình xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh khen thưởng: Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Phòng Nội vụ ban hành Hướng dẫn liên ngành khen thưởng thành tích trong thực hiện phong trào thi đua.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua và nghiêm túc triển khai, thực hiện có hiệu quả, đảm bảo các nội dung và tiến độ đã đề ra.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Hướng dẫn triển khai, thực hiện các giải pháp trong thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp huyện Gò Dầu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn huyện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua hàng năm và khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức Hội nghị Sơ kết, Tổng kết.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ: Ban hành Hướng dẫn liên ngành khen thưởng theo quy định; hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn học tập kinh nghiệm các địa phương thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

3. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT ban hành Hướng dẫn liên ngành khen thưởng theo quy định.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. UBND các xã, thị trấn

Hướng dẫn, chỉ đạo các bộ phận có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Phòng Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Phát động phong trào thi đua thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp huyện Gò Dầu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- UB MTTQ Việt Nam huyện;
- Các tổ chức CT-XH huyện;
- Các Phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.HĐND và UBND huyện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**